LỊCH HỌC THỰC HÀNH

(TUẦN: 13 - Từ ngày 12 tháng 11 đến ngày 18 tháng 11 năm 2018)

ĐƠN VỊ: TT Cơ khí

TT	Hệ	Khóa	Lớp	Mã lớp	Nhóm	SL HSSV	Học phần/ Môn học	Ngày học \ Ca học - phòng học														Giáo viên
								Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		CN		
								12/11/2018		13/11/2018		14/11/2018		15/11/2018		16/11/2018		17/11/2018		18/11/2018		
								Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	
1	ĐH	K10	010343.1	20181010343001	1	14	TH.CNC					1	X									Đặng Xuân Thao
2	ĐH	K10	010343.1	20181010343001	2	14	TH.CNC					1	T									Cao Thế Anh
3	CĐ	K18	2304105	201812304105001	1	13	TH.CNC			2	X											Đặng Xuân Thao
4	CĐ	K18	2304105	201812304105003	1	13	TH.CNC			3	X											Đặng Xuân Thao
5	CĐ	K18	2304105	201812304105003	2	14	TH.CNC													1	X	Đặng Xuân Thao
6	CĐ	K18	2304105	201812304105008	2	13	TH.CNC									2	X					Đặng Xuân Thao
7	CĐN	K10	CGKL1		1		TIỆN NC	1-2	T3	1-2	T3	1-2	T3	1	T3	1	T3					Trần Ngọc Tân
8	CĐN	K10	CGKL1		2		TIỆN NC	1-2	T2	1-2	T2	1-2	T2	1	T2	1	T2					Vũ Văn Khiêm
9	LETCO	K21	CGKL1		2	15	THCG	1-2	P1	1-2	P1	1-2	P1	1-2	P1	1	P1					Trần Ngọc Hiên
10	LETCO	K21	CGKL2		1	15	THCG	1-2	T4	1-2	T4	1-2	T4	1-2	T4	1-2	T4					Lê Đăng Hà
11	LETCO	K21	CGKL2		2	15	THCG	1-2	T4	1-2	T4	1-2	T4	1-2	T4	1-2	T4					Trần Trung Hiếu
12	CĐ	19	CK1		1	21	THSC	2	SC1	2	SC1	2	SC1	2	SC1	2.3	SC1					V.Đ.Cứu
13					2	21		2	SC2	2	SC2	2	SC2	2	SC2	2.3	SC2					N.T.Cần
14					3	22						3	SC2	3	SC2	3	SC2					B.S.Hải
15	CĐ	19	CK2		1	20		3	SC1	3	SC1	3	SC1	3	SC1		SC1			1.2	SC1	V.Đ.Cứu
16					2	20		3	SC3	3	SC3	3	SC3	3	SC3					2	SC3	N.T.Cần
17					3	19		1.2		2.3	SC3											C.A.Tuấn
18	CĐ	20	CK1(65)		1	22	TH nguội	1	SC1	1	SC1	1	SC1	1	SC1	1	SC1			3	SC1	V.Đ.Cứu
19					2	22		1	SC3	1	SC3					1	SC3			1	SC3	N.T.Cần
20					3	21		2	SC2	2	SC2	1	SC2	1.2	SC2	1.2	SC2			1.2	SC2	B.S.Hải
21	CĐ	20	CK2 (59)		1	20						2.3	SC3	2	SC3	2	SC3			2	SC3	C.A.Tuấn
22					2	20				1	SC3	1	SC3							1	SC3	C.A.Tuấn
23					3	19						1	SC3	1	SC3					3	SC3	N.T.Cần
24	CĐ	18	CĐ1			24	TNCNSC	3	SC2	3	SC2	2								3	SC2	B.S.Hải
25						24		3	SC3					1	SC3	1	SC3			3	SC2	C.A.Tuấn
26						24		3	SC1	3	SC1	3	SC1			3	SC1			3	SC1	N.N.Hải
27	ĐH	10	CĐT1		1	18	TH nguội					3	SC3	3	SC3	3	SC3					C.A.Tuấn

TT	Hệ	Khóa	Lớp	Mã lớp	Nhóm	SL HSSV	Học phần/ Môn học	Ngày học \ Ca học - phòng học														Giáo viên
								Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		CN		
								12/11/2018		13/11/2018		14/11/2018		15/11/2018		16/11/2018		17/11/2018		18/11/2018		
								Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	
28	NH	21	Letco		1	26	TT nguội	1	SC2	1	SC2											B.S.Hải
29	CĐ	20	Ôtô 3		1	20	TH Nguội Gò Hàn MC5013	1	H1	1	H1	1	H1	3	H1	1	H1			1	H1	N.T.Giang
30					2	20		1	H2	1	H2	1	H2	1	H2	1	H2			1	H2	Đ.T. PHúc
31					3	20		1	H2	1	H2	1	H2	3	H2	1	H2			1	H2	Đ.T. Hiếu
32					4	20		1	H3	1	H3	1	H3	1	H3	1	H3			1	H3	Đ.Q.Hưng
33	CĐ	20	Ôtô 4		1	20	TH Nguội Gò Hàn MC5013	2	H1	2	H1	2	H1	2	H1	2	H1			2	H1	N.T.Giang
34					2	20		2	H2	2	H2	2	H2	2	H2	2	H2			2	H2	Đ.T. PHúc
35					3	21		2	H2	2	H2	2	H2	2	H2	2	H2			2	H2	Đ.T. Hiếu
36					4	21		2	H3	2	H3	2	H3	2	H3	2	H3			2	H3	Đ.Q.Hưng